

Phụ lục II
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 15/KH-TTr ngày 19/01/2026 của Thanh tra tỉnh)

STT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	GHI CHÚ
I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, kiểm tra, cụ thể hóa quy định về chuyển đổi số				
1	Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số. Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan năm 2026.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
2	Tập trung chỉ đạo rà soát, xác định rõ những ưu điểm, hạn chế trong công tác chuyển đổi số; đề ra các biện pháp cụ thể khắc phục hạn chế, đảm bảo công tác chuyển đổi số phải thực sự đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hội nhập quốc tế.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
3	Xây dựng các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số sát với tình hình thực tế của cơ quan. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
4	Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số đến công chức, người lao động và nhân dân có quan hệ công tác với cơ quan.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
5	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo nâng cao kỹ năng số cho công chức cơ quan.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
6	Rà soát, ban hành đầy đủ các văn bản để cụ thể hóa các quy định của Trung ương và các quy định của tỉnh để chỉ	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	

STT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	GHI CHÚ
	đạo, triển khai, tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số đảm bảo đồng bộ, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực công tác của Thanh tra tỉnh.			
II. Chính quyền số				
7	Đầu tư, bổ sung trang thiết bị tại các cơ quan để phục vụ hoạt động chuyên môn, công tác chuyển đổi số.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
8	Duy trì, mở rộng đường truyền internet, đường truyền số liệu chuyên dùng để phục vụ vận hành hệ thống.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
9	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các khóa bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng lãnh đạo số cho người đứng đầu. Cử công chức tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các nền tảng số, dữ liệu số, ứng dụng số, các DVCTT của tỉnh cho CBCCVN trong các cơ quan nhà nước các cấp. Rà soát, bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
10	Tiếp nhận, sử dụng các cơ sở dữ liệu (CSDL) đã được tỉnh và của Trung ương đầu tư, xây dựng.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
11	Duy trì sử dụng và khai thác Cổng khai thác dữ liệu mở, Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP); thực hiện kết nối, liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của Thanh tra Chính phủ.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
12	Tiếp tục thu thập, cập nhật, làm sạch cơ sở dữ liệu chuyên	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	

STT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	GHI CHÚ
	ngành.			
13	Tái cấu trúc thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu, đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tái sử dụng dữ liệu số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
14	Rà soát, đề xuất phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
15	Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
16	Đầu tư các thiết bị, phần mềm,... bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của các cơ quan.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
III. Kinh tế số, xã hội số, Cửa khẩu số				
17	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, và người dân, đẩy mạnh ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Bảo đảm tương tác giữa cơ quan với tổ chức, cá nhân thông qua các phương tiện số, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin phản ánh, kiến nghị.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
IV. Phát triển, thu hút nguồn lực chuyển đổi số				
18	Huy động các nguồn lực thực hiện chuyển đổi số, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan, nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	

STT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP	CHỦ TRÌ	PHỐI HỢP	GHI CHÚ
V. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ				
19	Phối hợp với Sở Khoa học và công nghệ và các doanh nghiệp công nghệ số để triển khai các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ số phục vụ xây dựng Chính quyền số, nền kinh tế số, xã hội số, góp phần từng bước xây dựng đô thị thông minh.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	
VI. Đảm bảo nguồn lực tài chính				
20	Tiếp tục bảo đảm bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn kinh phí cho các nhiệm vụ chuyển đổi số theo đúng quy định, bảo đảm tính ổn định và chủ động trong tổ chức thực hiện. Ưu tiên tập trung ngân sách cho các nhiệm vụ mang tính chiến lược, dài hạn, có khả năng tạo chuyển biến rõ nét.	Văn phòng	Các phòng Nghiệp vụ	